

Số: 170/2026/QĐST-DS

Vinh Long, ngày 15 tháng 9 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 07 tháng 9 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 576/2026/TLST-DS về “Tranh chấp hụi” ngày 07 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội và không gây ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp khác của các đương sự có trong hồ sơ vụ án.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

Bà **Tiêu Thị M**, sinh năm 1959.

Địa chỉ: **Ấp S, xã C, tỉnh Vĩnh Long**.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng của bà **Tiêu Thị M**:

1. Bà **Nguyễn Thị Diễm C**, sinh năm 1983.

Địa chỉ: **Số E, khu phố B, phường S, tỉnh Vĩnh Long**.

2. Bà **Nguyễn Thị Loan T**, sinh năm 1997.

Địa chỉ: **Số B, khu phố N, phường P, tỉnh Vĩnh Long**.

Cùng địa chỉ liên hệ: **Số A, khu phố B, phường B, tỉnh Vĩnh Long**. Theo văn bản uỷ quyền ngày 26/8/2026.

Bị đơn:

Bà **Hà Thị Trúc P**, sinh năm 1990.

Ông **Lê Hoàng N**, sinh năm 1989.

Địa chỉ: **Ấp C, xã C, tỉnh Vĩnh Long**.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà **Hà Thị Trúc P**, ông **Lê Hoàng N** có nghĩa vụ liên đới trả cho bà **Tiêu Thị M** số tiền nợ hụi 911.830.000đồng và tiền lãi tạm tính từ ngày 10/8/2026 cho đến ngày 27/8/2026 với lãi suất 10%/năm với số tiền là 4.300.000đồng. Tổng số tiền

mà bà Hà Thị Trúc P, ông Lê Hoàng N có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Tiêu Thị M là 916.130.000(Chín trăm mười sáu triệu một trăm ba mươi nghìn)đồng.

Phương thức, cách thức thi hành án sẽ do các bên thỏa thuận tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch, bà Tiêu Thị M là người cao tuổi nên không phải chịu án phí.

Bà Hà Thị Trúc P, ông Lê Hoàng N có nghĩa vụ liên đới nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền 9.741.950(Chín triệu bảy trăm bốn mươi một nghìn chín trăm năm mươi)đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND Khu vực 8 – Vĩnh Long;
- THA DS tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thành Ngọc